

BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2019

Số: 155/QLCL-TTPC
V/v hướng dẫn thực hiện Nghị định
15/2018/NĐ-CP

Kính gửi: Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Kiên Giang

Trả lời công văn số 37/CCQLCL ngày 16/01/2019 của Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Kiên Giang về việc hướng dẫn cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản có ý kiến như sau:

1. Căn cứ theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Luật an toàn thực phẩm (*giải thích từ ngữ chế biến thực phẩm*), cơ sở thực hiện xay, đóng gói cà phê là thực hiện hoạt động chế biến thực phẩm.

2. Các cơ sở chế biến thực phẩm không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm khi đáp ứng quy định tại điểm k khoản 1 Điều 12 Nghị định 15/2018/NĐ-CP (*Cơ sở đã được cấp một trong các Giấy chứng nhận: GMP, HACCP, ISO 22000, IFS, BRC, FSSC 22000 hoặc tương đương còn hiệu lực...*).

Đề nghị Chi cục nghiên cứu thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT Lê Bá Anh (để biết);
- Lưu: VT, TTPC.



**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2018

Số: 361/QLCL-TTPC

V/v giải đáp thắc mắc trong triển khai
nhiệm vụ của Chi cục

Kính gửi: Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Bình Định

Phúc đáp công văn số 184/QLCL-CL ngày 10/4/2018 của Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Bình Định, Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản có ý kiến như sau:

1. Các sản phẩm thực phẩm đáp ứng điều kiện quy định tại Khoản 4 và Khoản 27 Điều 2 Luật An toàn thực phẩm được coi là thực phẩm chế biến bao gói sẵn và thuộc đối tượng phải thực hiện tự công bố sản phẩm theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định 15/2018/NĐ-CP.

2. Thẩm quyền chỉ định cơ quan tiếp nhận thu tục tự công bố sản phẩm thuộc về Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 5 Nghị định 15/2018/NĐ-CP. Tô chức, cá nhân chỉ được nộp bản tự công bố đến cơ quan do Ủy ban nhân dân chỉ định. Cơ quan quản lý nhà nước chỉ tiếp nhận thủ tục tự công bố sản phẩm khi được phân công.

3. Các cơ sở sản xuất ban đầu thực phẩm nông lâm thủy sản (trồng trọt) thuộc đối tượng nêu tại Điểm a Khoản 3 Điều 2 Thông tư 45/2014/TT-BNNPTNT nếu không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 12 Nghị định 15/2018/NĐ-CP thì phải kiểm tra và chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm (lưu ý: Thông tư 45/2014/TT-BNNPTNT không quy định chứng nhận vùng sản xuất rau an toàn).

Đề nghị Chi cục nghiên cứu thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT Lê Bá Anh (để biết);
- Lưu VT, TTPC.

CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Như Tiệp

BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 3 năm 2018

Số: 501/QLCL-TTPC

V/v công tác quản lý chất lượng thực
hiện Nghị định 15/2018/NĐ-CP

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn Hải Phòng

Phúc đáp công văn số 381/SNN-QLCL ngày 17/3/2018 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hải Phòng về việc đề nghị giải đáp công tác quản lý chất lượng thực hiện Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ (gọi tắt là Nghị định 15), Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản có ý kiến như sau:

1. Về thực hiện Khoản 9 Điều 40 Nghị định 15:

- Tại Điểm a, b Khoản 2 Điều 5 Nghị định 15 quy định: Tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc trang thông tin điện tử của mình hoặc niêm yết công khai tại trụ sở của tổ chức, cá nhân và sau khi tự công bố sản phẩm, tổ chức, cá nhân được quyền sản xuất, kinh doanh sản phẩm và chịu trách nhiệm hoàn toàn về an toàn của sản phẩm đó.

- Việc thực hiện tự công bố thực phẩm là trách nhiệm của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc đối tượng phải tự công bố (quy định tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định 15).

- Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận bản tự công bố của tổ chức, cá nhân để lưu trữ hồ sơ và đăng tải tên tổ chức, cá nhân và tên các sản phẩm tự công bố trên trang thông tin điện tử của cơ quan tiếp nhận (điểm c Khoản 2 Điều 5 Nghị định 15).

Căn cứ vào quy định nêu trên, Cơ quan quản lý nhà nước thông qua hoạt động thanh tra, kiểm tra để xác định sự tuân thủ quy định của pháp luật của tổ chức, cá nhân trong hoạt động tự công bố sản phẩm. Do vậy, việc tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ định Cơ quan quản lý nhà nước tổ chức tiếp nhận bản tự công bố sản phẩm thực phẩm ở địa phương cần xem xét phù hợp vào thực tế phân công quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm ở địa phương, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong hoạt động tự công bố sản phẩm. Ngoài ra, Quý Sở có thể căn cứ vào Khoản 5 Điều 36; Khoản 4 Điều 38

Nghị định 15 và tham khảo việc phân công cơ quan tiếp nhận bản tự công bố thực phẩm của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ (xem văn bản gửi kèm).

2. Các trường hợp cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận có thể được xem xét là tương đương với các Giấy chứng nhận: *Thực hành sản xuất tốt (GMP), Hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn (HACCP), Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000, Tiêu chuẩn thực phẩm quốc tế (IFS), Tiêu chuẩn toàn cầu về an toàn thực phẩm (BRC), Chứng nhận hệ thống an toàn thực phẩm (FSSC 22000)*:

- Cơ sở đã xây dựng, áp dụng và được chứng nhận phù hợp với các chuẩn mực là quy định, quy chuẩn kỹ thuật Việt Nam, tiêu chuẩn Việt Nam, hoặc tiêu chuẩn quốc tế được thừa nhận. Trong đó, chuẩn mực làm căn cứ để chứng nhận có nội dung yêu cầu cơ sở thực hiện xây dựng và vận hành hệ thống quản lý hoặc quy trình, quy phạm thực hành nhằm phòng ngừa, giảm thiểu, loại bỏ các nguy cơ nhằm đảm bảo an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Giấy chứng nhận cơ sở do tổ chức chứng nhận hợp pháp của Việt Nam hoặc tổ chức chứng nhận được quốc tế thừa nhận cấp và còn hiệu lực.

3. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 21; Khoản 1 Điều 23 về điều kiện đầu tư kinh doanh cơ sở sơ chế, chế biến, kinh doanh thực phẩm (bao gồm cơ sở nhỏ lẻ) của Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư kinh doanh về bảo vệ và kiểm dịch thực vật; giống cây trồng; nuôi động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm: Chủ cơ sở, người trực tiếp sản xuất, buôn bán thực phẩm có giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và đáp ứng yêu cầu về sức khỏe theo quy định của Bộ Y tế.

Riêng đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tư 51/2014/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2014 yêu cầu người chăn nuôi, trồng trọt, nuôi trồng thủy sản, sản xuất muối, thu hái, đánh bắt, khai thác nông lâm thủy sản được phổ biến, hướng dẫn về thực hành sản xuất thực phẩm an toàn và không quy định cụ thể yêu cầu về sức khỏe.

Đề nghị quý Sở nghiên cứu, hướng dẫn đơn vị trực thuộc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các PCT (để biết);
- Sở NN và PTNT tỉnh/thành phố (để biết);
- Chi cục QLCL NLTS tỉnh/thành phố (để t/h);
- Các Phòng CLNS, CLTS;
- Lưu: VT, TTPC.



BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2018

Số: 544/QLCL-TTPC
V/v giải đáp một số thắc mắc trong triển
khai nhiệm vụ của Chi cục

Kính gửi: Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Bình Định

Trả lời công văn số 103/QLCL-CL ngày 05/3/2018 của Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Bình Định giải đáp một số thắc mắc trong triển khai nhiệm vụ, Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản có ý kiến như sau:

1. Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm (gọi tắt Nghị định 15) không quy định điều khoản chuyển tiếp thực hiện thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đã cấp đối với các trường hợp không thuộc diện được cấp Giấy chứng nhận. Do vậy, các trường hợp thuộc đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 12 Nghị định 15 sẽ không thuộc diện được cấp Giấy chứng nhận sau khi Giấy chứng nhận hiện hành hết hiệu lực.

2. Tại khoản 2 Điều 12 Nghị định 15, các cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm phải tuân thủ các yêu cầu về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm tương ứng. Bên cạnh đó, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có văn bản số 2006/BNN-QLCL ngày 12/3/2018 về triển khai thực hiện Nghị định 15/2015/NĐ-CP, trong đó chỉ đạo các Tổng Cục, Cục quản lý chuyên ngành và các đơn vị có liên quan thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ đã ban hành (trong đó có Thông tư 45/2014/TT-BNNPTNT) trái hoặc không phù hợp với nội dung của Nghị định 15/2018/NĐ-CP để sửa đổi, bổ sung hoặc công bố hết hiệu lực theo quy định của pháp luật. Trong thời gian chưa có văn bản công bố hết hiệu lực hoặc Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 45/2014/TT-BNNPTNT, đề nghị Chi cục vẫn thực hiện các quy định của Thông tư này và không trái với quy định của Nghị định 15/2018/NĐ-CP.

3. Giấy chứng nhận tương đương với các Giấy chứng nhận quy định tại điểm k Khoản 1 Điều 12 Nghị định 15: Cục đã có văn bản số 501/QLCL-TTPC ngày 14/3/2018 trả lời Sở Nông nghiệp và PTNT Hải Phòng về vấn đề này (xem văn bản tại website của Cục theo địa chỉ: http://www.nafiqad.gov.vn/tai-lieu-pho-bien_t229c312).

Đề nghị Chi cục nghiên cứu thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT Lê Bá Anh (để biết);
- Sở NN và PTNT tỉnh/thành phố (để biết);
- Chi cục QLCLNTS tỉnh/thành phố (để t/h);
- Phòng CLTS, CLNS;
- Lưu: VT, TTPC.



BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QLCL-TTPC
V/v hướng dẫn kiểm tra, đánh giá kiến thức
an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản

Hà Nội, ngày tháng năm

Kính gửi: Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Hà Nội

Trả lời văn bản số 81/QLCL-CL ngày 19/4/2021 của Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Hà Nội về việc hướng dẫn kiểm tra, đánh giá kiến thức an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản, Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản có ý kiến như sau:

Theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 19 Luật An toàn thực phẩm, điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm là phải *“tuân thủ quy định về sức khỏe, kiến thức và thực hành của người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm”*.

Do đó, đối với nội dung *“Nguồn nhân lực tham gia sản xuất, kinh doanh và quản lý an toàn thực phẩm”* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 7 Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT, các Đoàn thẩm định có thể đánh giá việc đáp ứng quy định về kiến thức và thực hành nêu trên thông qua hình thức phỏng vấn kiến thức, xem xét thao tác thực hành, kỹ năng thực tế... của người trực tiếp tham gia sản xuất, kinh doanh thực phẩm tại cơ sở.

Đề nghị Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Hà Nội nghiên cứu, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, TTPC.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Ngô Hồng Phong

Số: **573**/QLCL-CL2

V/v cấp giấy chứng nhận cơ sở
đủ điều kiện ATTP

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2019

Kính gửi: Chi cục Quản lý chất lượng NLS&TS Ninh Thuận

Phúc đáp công văn 67/CCQLCL-QLCL ngày 05/3/2019 của Chi cục về việc vướng mắc trong công tác cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản có ý kiến như sau:

1. Về việc cấp Giấy xác nhận kiến thức ATTP:

- Trong Bản thuyết minh điều kiện bảo đảm ATTP, cơ sở kê khai thông tin liên quan đến kiến thức về ATTP của chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất kinh doanh thực phẩm (mục III.5 Phụ lục VI Thông tư 38/2018/TT-BNNPTNT). Đoàn thẩm tra thực tế tại cơ sở có trách nhiệm xem xét, đánh giá việc “tuân thủ quy định về sức khỏe, kiến thức và thực hành của người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm” (điểm e khoản 1 Điều 19 Luật An toàn thực phẩm) và quy định về kiến thức ATTP tại QCKT tương ứng cơ sở SXKD (nếu có) để xác định mức lỗi và căn cứ vào đó để xếp loại cơ sở theo hướng dẫn tại Thông tư 38/2018/TT-BNNPTNT.

- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Điều 17) và Quyết định số 751/QĐ-BNN-QLCL (ngày 6/3/2019) công bố thủ tục hành chính thay thế lĩnh vực QLCL NLS&TS thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT: không yêu cầu giấy xác nhận kiến thức về ATTP trong thành phần hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP. Tuy nhiên, tùy theo nhu cầu của cơ sở (vì giấy xác nhận kiến thức là một trong các bằng chứng chứng minh chủ cơ sở, người SXKD thực phẩm tuân thủ quy định về kiến thức ATTP), Chi cục thực hiện cấp Giấy xác nhận kiến thức theo quy định Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT.

2. Về việc hướng dẫn đánh giá chỉ tiêu: “người trực tiếp sản xuất kinh doanh thực phẩm được khám sức khỏe định kỳ, có kiến thức về ATTP”:

Các mẫu Biên bản thẩm định điều kiện bảo đảm ATTP nêu tại Phụ lục II, Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư 38/2018/TT-BNNPTNT đều kèm theo Hướng dẫn thẩm định, xếp loại và hoàn thiện biên bản thẩm định điều kiện bảo đảm ATTP cơ sở SXKD thực phẩm nông lâm thủy sản (hướng dẫn cụ thể nguyên tắc đánh giá, phạm vi, cách đánh giá mức lỗi đối với từng chỉ tiêu, cách thức xếp loại cơ sở tương ứng các mức lỗi). Tùy thuộc loại hình cơ sở SXKD nông lâm thủy sản được thẩm định, Chi cục nghiên cứu Biên bản và tài liệu Hướng dẫn tương ứng để thực hiện.

3. Về việc quản lý các cơ sở đã được cấp một trong các loại giấy chứng nhận: thực hành sản xuất tốt (GMP), hệ thống quản lý ATTP ISO 22000... (không thuộc đối tượng phải cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP):

- Cơ quan quản lý tại địa phương: do Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phân công cho các đối tượng theo phân cấp quản lý.

- Phương thức quản lý: Theo Kế hoạch triển khai công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2019 của Ban Chỉ đạo Liên ngành Trung ương về ATTP (số 1475/KH-BCĐTU'ATTP ngày 28/12/2018), công văn số 1546/BNN-QLCL ngày 04/3/2019 triển khai công tác thanh tra, kiểm tra hậu kiểm về ATTP năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Đề nghị Chi cục nghiên cứu để triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Phó Cục trưởng (để biết);
- Phòng TTPC;
- Lưu: VT, CL 2.

CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Như Tiệp

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2019

Số: **627** /QLCL-CL2

V/v cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP
cơ sở chế biến nông sản

Kính gửi: Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Bắc Kạn

Trả lời công văn số 24/CCQLCL-QLCLTH ngày 19/3/2019 của Chi cục về việc hướng dẫn thẩm định, cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở chế biến các sản phẩm có nguồn gốc từ động vật, Cục Quản lý Chất lượng nông lâm sản và thủy sản có ý kiến như sau:

1. Việc thẩm định, cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở chế biến các sản phẩm có nguồn gốc động vật thực hiện theo biên bản thẩm định, hướng dẫn thẩm định mẫu biểu số BB2.2 ban hành theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT (Thông tư này thay thế Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT).

2. Mục 6.1 hướng dẫn thẩm định theo biểu số BB 2.2 ban hành theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT yêu cầu “*Nguyên liệu đưa vào sản xuất phải đáp ứng yêu cầu để sản xuất thực phẩm (có chứng nhận vệ sinh thú y của cơ quan thú y có thẩm quyền đối với thực phẩm tươi sống có nguồn gốc từ động vật theo quy định của pháp luật về thú y)*”:

- Khoản 2 Điều 36 Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 1/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định việc kiểm tra vệ sinh thú y thực hiện theo quy định của Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT, nay đã được thay thế bởi Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT.

- Việc chứng nhận vệ sinh thú y thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 2539/TY-TYCD ngày 19/12/2016 của Cục Thú y. Theo đó, cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thì sẽ không phải cấp giấy chứng nhận vệ sinh thú y.

3. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc liên quan đến chứng nhận vệ sinh thú y tại cơ sở giết mổ theo Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 1/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT và công văn số 2539/TY-TYCD ngày 19/12/2016 của Cục Thú y đề nghị Chi cục liên hệ trực tiếp với Cục Thú y để được hướng dẫn, giải đáp.

Đề nghị Chi cục lưu ý thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT Lê Bá Anh (để biết);
- Phòng TTPC;
- Lưu: VT, CL2.

CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Như Tiệp

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2018

Số: **647**/QLCL-TTPC
V/v thực hiện Nghị định 15/2018/NĐ-CP

Kính gửi: Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Bến Tre

Trả lời công văn số 33/QLCL-CL ngày 15/3/2018 của Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Bến Tre về việc hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện Nghị định 15/2018/NĐ-CP (gọi tắt là Nghị định 15), Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản có ý kiến như sau:

1. Theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 34, cơ sở không có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thì không đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

Cảng cá không thuộc đối tượng được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định tại Thông tư 45/2014/TT-BNNPTNT.

Mặc dù, cảng cá thực hiện cho các cơ sở thu mua, sơ chế thuê mặt bằng (các cơ sở này đã được kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận), tuy nhiên vẫn phải đáp ứng các quy định về điều kiện bảo đảm ATTP theo quy định của Luật An toàn thực phẩm, Nghị định của Chính phủ và quy định tại các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Thông tư 47/2009/TT-BNNPTNT ngày 31/7/2009 ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Việt Nam số QCVN 02 - 12: 2009/BNNPTNT Cảng cá - Điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm).

2. Cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ, sơ chế nhỏ lẻ và kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ được giải thích tương đối rõ tại Khoản 8, 9, 10 Điều 3 Nghị định số 15.

Chi cục nghiên cứu thêm quy định tại Điều 66 Nghị định 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp để nắm rõ hơn khái niệm đăng ký hộ kinh doanh, quy định phải đăng ký thành lập doanh nghiệp đối với hộ kinh doanh.

3. Các cơ sở thuộc không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện phải tuân thủ các yêu cầu về điều kiện an toàn thực phẩm tương ứng là các điều kiện được quy định tại Chương IV của Luật An toàn thực phẩm; điều kiện kinh doanh thực phẩm được quy định tại các Nghị định của Chính phủ và các quy định của Bộ quản lý chuyên ngành.

4. Phương thức quản lý đối với cơ sở không thuộc diện được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm ATTP theo Khoản 1 Điều 12 Nghị định 15:

- Cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ: Phương thức quản lý theo quy định tại Thông tư 51/2014/TT-BNNPTNT.

- Các cơ sở khác thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

+ Tại khoản 2 Điều 12 Nghị định 15, các cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm phải tuân thủ các yêu cầu về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm tương ứng.

+ Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản đang chủ trì, phối hợp với các đơn vị xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 45/2014/TT-BNNPTNT theo hướng vẫn thực hiện kiểm tra, giám sát điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận.

Trong thời gian chờ Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 45 được ban hành, Chi cục vẫn thực hiện các nội quy định của Thông tư 45 và không trái với quy định của Nghị định 15.

5. Một số nội dung khác có liên quan đến thực hiện Nghị định 15 và công tác quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản sau khi Nghị định này có hiệu lực đã được Cục có văn bản trả lời Sở NN và PTNT Hải Phòng, Chi cục Quản lý CL NLTS Bình Định, Kiên Giang được đăng tải trên website theo địa chỉ: http://www.nafiqad.gov.vn/tai-lieu-pho-bien_t229c312

Đề nghị Chi cục nghiên cứu thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT Lê Bá Anh (để biết);
- Phòng CLTS, CLNS;
- Lưu: VT, TTPC.



BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2018

Số: 648/QLCL-TTTC

V/v hướng dẫn một số nội dung của Nghị
định 15/2018/NĐ-CP và gửi mẫu tại phòng
kiểm nghiệm được chỉ định

Kính gửi: Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Tiền Giang

Trả lời công văn số 164/QLCL-CL ngày 22/3/2018 của Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Tiền Giang về việc hướng dẫn chi tiết một số vấn đề tại Nghị định 15/2018/NĐ-CP (gọi tắt là Nghị định 15) và gửi mẫu tại phòng kiểm nghiệm được chỉ định giải đáp một số thắc mắc trong triển khai nhiệm vụ, Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản có ý kiến như sau:

1. “Sơ chế thực phẩm là việc xử lý sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi, thu hái, đánh bắt, khai thác nhằm tạo ra thực phẩm tươi sống có thể ăn ngay hoặc tạo ra nguyên liệu thực phẩm hoặc bán thành phẩm cho khâu chế biến thực phẩm” (Khoản 16 Điều 2 Luật An toàn thực phẩm).

Theo quy định tại Khoản 9 Điều 3 Nghị định số 15: “Cơ sở sơ chế nhỏ lẻ là cơ sở sơ chế thực phẩm ở quy mô hộ gia đình, hộ cá thể có hoặc không có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp”.

Căn cứ Điều 66 Nghị định 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp để nắm rõ hơn khái niệm đăng ký hộ kinh doanh, quy định phải đăng ký thành lập doanh nghiệp đối với hộ kinh doanh khi có sử dụng từ mười lao động trở lên.

2. Các cơ sở nêu tại Khoản 1 Điều 12 Nghị định 15 là không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm. Vì vậy, không có cơ sở pháp lý để cấp Giấy chứng nhận cho các cơ sở nêu trên, bao gồm cả trường hợp cơ sở yêu cầu.

3. Trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do đối với sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được thực hiện theo Thông tư số 63/2010/TT-BNNPTNT ngày 01/11/2010.

4. Về gửi mẫu tại Phòng kiểm nghiệm được chỉ định:

Theo quy định của pháp luật, mẫu thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước (thanh tra, kiểm tra, giám sát) phải được kiểm nghiệm tại Phòng thử nghiệm được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chỉ định.

Việc chỉ định năng lực phân tích của Phòng thử nghiệm phục vụ quản lý nhà nước theo quy định hiện hành được thực hiện theo từng chỉ tiêu, nền mẫu, phương pháp thử. Do vậy, Cục sẽ khuyến cáo các Phòng thử nghiệm đăng ký,

chỉ định bổ sung tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm của Chi cục.

5. Hiện nay, Cục đã đăng tải danh sách cập nhật các Phòng kiểm nghiệm được chỉ định thuộc phạm vi quản lý trên website theo địa chỉ: http://www.nafiqad.gov.vn/danh-sach-phong-kiem-nghiem-duoc-chi-dinh_t229c308

6. Một số nội dung khác có liên quan đến thực hiện Nghị định 15 và công tác quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản sau khi Nghị định này có hiệu lực đã được Cục có văn bản trả lời Sở NN và PTNT Hải Phòng, Chi cục Quản lý CL NLTS Bình Định, Kiên Giang được đăng tải trên website theo địa chỉ: http://www.nafiqad.gov.vn/tai-lieu-pho-bien_t229c312.

Đề nghị Chi cục nghiên cứu thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT Lê Bá Anh (để biết);
- Sở NN và PTNT tỉnh/thành phố (để biết);
- Chi cục QLCLNLTS tỉnh/thành phố (để t/h);
- Phòng CLTS, CLNS;
- Lưu: VT, TTPC.



Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2018

Số: 649/QLCL-TTPC -

V/v hướng dẫn một số vướng mắc trong
việc thực hiện Nghị định 15/2018/NĐ-CP

Kính gửi: Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Đồng Tháp

Trả lời công văn số 259/QLCL-CL ngày 13/3/2018 của Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Đồng Tháp hướng dẫn một số vướng mắc trong việc thực hiện Nghị định 15/2018/NĐ-CP, Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản có ý kiến như sau:

1. Phương thức quản lý đối với cơ sở không thuộc diện được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm ATTP theo Khoản 1 Điều 12 Nghị định 15:

- Cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ: Phương thức quản lý theo quy định tại Thông tư 51/2014/TT-BNNPTNT.

- Các cơ sở khác thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

+ Tại khoản 2 Điều 12 Nghị định 15, các cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm phải tuân thủ các yêu cầu về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm tương ứng.

+ Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản đang chủ trì, phối hợp với các đơn vị xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 45/2014/TT-BNNPTNT theo hướng vẫn thực hiện kiểm tra, giám sát điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận.

Trong thời gian chờ Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 45 được ban hành, Chi cục vẫn thực hiện các nội quy định của Thông tư 45 và không trái với quy định của Nghị định 15.

2. Phân biệt cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ:

Cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ, sơ chế nhỏ lẻ và kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ được giải thích tương đối rõ tại Khoản 8, 9, 10 Điều 3 Nghị định số 15.

Chi cục nghiên cứu thêm quy định tại Điều 66 Nghị định 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp để nắm rõ hơn khái niệm đăng ký hộ kinh doanh, quy định phải đăng ký thành lập doanh nghiệp đối với hộ kinh doanh.

3. Trình tự, thủ tục thực hiện tự công bố sản phẩm thực phẩm thuộc đối tượng nêu tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định 15 được thực hiện quy định tại Điều 5 Nghị định 15.

4. Một số nội dung khác có liên quan đến thực hiện Nghị định 15 và công tác quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản sau khi Nghị định này có hiệu lực đã được Cục có văn bản trả lời Sở NN và PTNT Hải Phòng, Chi cục Quản lý CL NLTS Bình Định, Kiên Giang được đăng tải trên website theo địa chỉ: http://www.nafiqad.gov.vn/tai-lieu-pho-bien_t229c312

Đề nghị Chi cục nghiên cứu thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT Lê Bá Anh (để biết);
- Sở NN và PTNT tỉnh/thành phố (để biết);
- Chi cục QLCLNLTS tỉnh/thành phố (để t/h);
- Phòng CLTS, CLNS;
- Lưu: VT, TTPC.



Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2019

Số: **658** /QLCL-CL2
V/v cấp chứng nhận cơ sở đủ điều
kiện bảo đảm ATTP

Kính gửi: Chi cục Quản lý chất lượng NLS&TS Quảng Trị

Phúc đáp công văn 87/QLNLTTS-QLCL ngày 26/3/2019 của Chi cục về việc hỏi đáp quản lý, cấp chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP), Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản có ý kiến như sau:

1. Về các sản phẩm cao thực vật (như cao chè vằng, cao hà thủ ô, cao điệp hạ châu), tỏi đen, đông trùng hạ thảo khô:

- Nếu cơ sở sản xuất sản phẩm với mục đích làm dược phẩm, dược liệu thì thực hiện theo quy định của Luật Dược;

- Nếu cơ sở sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe thì thuộc trách nhiệm của ngành y tế quản lý theo quy định của Nghị định 15/2018/NĐ-CP.

- Nếu cơ sở sản xuất sản phẩm để dùng làm thực phẩm thông thường thì việc quản lý đối với cơ sở thuộc trách nhiệm của ngành nông nghiệp theo quy định tại Mục XVII, Phụ lục III, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

Cơ sở sản xuất sản phẩm phải chịu trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật tương ứng khi công bố mục đích sử dụng, công bố sản phẩm.

2. Các sản phẩm thực phẩm đáp ứng quy định tại Khoản 1 Điều 3 Nghị định 15/2018/NĐ-CP thì thuộc nhóm thực phẩm bảo vệ sức khỏe. Căn cứ vào Khoản 2 Điều 11 Nghị định 15/2018/NĐ-CP, điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế. Việc cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đạt yêu cầu Thực hành sản xuất tốt (GMP) do ngành Y tế thực hiện.

- Trước ngày 01/7/2019, việc cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm cho cơ sở sản xuất nhiều loại sản phẩm thuộc quản lý của từ 02 cơ quan quản lý chuyên ngành trở lên (trong đó có thực phẩm bảo vệ sức khỏe) được thực hiện theo nguyên tắc quy định tại Khoản 8, Điều 36 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

- Sau ngày 01/7/2019, cơ sở sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe phải đáp ứng yêu cầu Thực hành sản xuất tốt (GMP) theo quy định tại Điều 28, Điều 29 của Nghị định 15/2018/NĐ-CP. Cũng theo quy định tại điểm k, khoản 1, Điều 12 của Nghị định 15/2018/NĐ-CP, nếu cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận Thực hành sản xuất tốt (GMP) thì sẽ không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm.

Nhằm có sự thống nhất cơ quan quản lý trước và sau ngày 1/7/2019, tránh gây phiền hà cho cơ sở, đề nghị Chi cục chủ động đề xuất Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo Ban chỉ đạo liên ngành ATTP ở địa phương để thống nhất cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với cơ sở vừa sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe vừa sản xuất sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành nông nghiệp, đảm bảo theo đúng các nguyên tắc phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tại Điều 36 của Nghị định 15/2018/NĐ-CP.

3. Về hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện bảo đảm ATTP theo quy định của Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT:

- Theo quy định tại Nghị định 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 66/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp đã bãi bỏ điều kiện về Giấy xác nhận kiến thức về ATTP của chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Thông tư 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018, Quyết định số 751/QĐ-BNN-QLCL ngày 06/3/2019 công bố thủ tục hành chính thay thế lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm thủy sản thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn không yêu cầu phải cung cấp Giấy xác nhận kiến thức về ATTP trong thành phần hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện bảo đảm ATTP.

Tuy nhiên, trường hợp cơ sở có nhu cầu cấp Giấy xác nhận kiến thức ATTP (vì giấy xác nhận kiến thức là một trong những bằng chứng chứng minh chủ cơ sở, người sản xuất kinh doanh thực phẩm tuân thủ quy định về kiến thức ATTP), đề nghị Chi cục tham khảo nội dung trả lời của Cục về vấn đề này tại văn bản số 573/QLCL-CL2 ngày 01/4/2019, đã được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Cục tại địa chỉ: http://www.nafiqad.gov.vn/cong-van-573qlclcl2-tra-loi-chi-cuc-qlcl-nlsandts-ninh-thuan-vv-cap-giay-chung-nhan-co-so-du-dieu-kien-attp_t221c316n4033.

Đề nghị Chi cục nghiên cứu, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- PCT. Phùng Hữu Hào (để biết);
- Phòng TTPC;
- Lưu: VT, CL 2.

**KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Đã ký

Lê Bá Anh

BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2018

Số: 680/QLCL-TTPC

V/v hướng dẫn một số vướng mắc trong việc
thực hiện Nghị định 15/2018/NĐ-CP

Kính gửi: Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Bình Thuận

Trả lời công văn số 101/CCQLCL-CL ngày 16/3/2018 của Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Bình Thuận về việc hướng dẫn một số vướng mắc trong việc thực hiện Nghị định 15/2018/NĐ-CP (Nghị định 15), Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản có ý kiến như sau:

1. Về cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ, cơ sở sơ chế nhỏ lẻ:

Để xác định quy mô hộ gia đình, hộ cá thể, Chi cục có thể tham chiếu theo quy định tại Điều 66 Nghị định 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp. Chi cục có thể đề nghị Sở Kế hoạch đầu tư là cơ quan quản lý đăng ký kinh doanh tại địa phương để được hướng dẫn thêm.

2. Việc kiểm tra cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với tàu cá có tổng công suất máy chính từ 90CV trở lên:

Theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 12, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không có địa điểm cố định không thuộc đối tượng cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm. Như vậy, tàu cá là đối tượng không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm

3. Phương thức quản lý đối với cơ sở không thuộc diện được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm ATTP theo Khoản 1 Điều 12 Nghị định 15:

- Cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ: Phương thức quản lý theo quy định tại Thông tư 51/2014/TT-BNNPTNT.

- Các cơ sở khác thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

+ Tại khoản 2 Điều 12 Nghị định 15, các cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm phải tuân thủ các yêu cầu về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm tương ứng.

+ Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản đang chủ trì, phối hợp với các đơn vị xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 45/2014/TT-BNNPTNT theo hướng duy trì kiểm tra, giám sát điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật đối với các cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận.

Đề nghị Chi cục nghiên cứu thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT Lê Bá Anh (để biết);
- Sở NN và PTNT tỉnh/thành phố (để biết);
- Chi cục QLCLNLTS tỉnh/thành phố (để t/h);
- Phòng CLTS, CLNS;
- Lưu: VT, TTPC.



**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **693** /QLCL-CL2

V/v xác nhận kiến thức
về an toàn thực phẩm

Hà Nội, ngày **18** tháng 4 năm 2019

Kính gửi: Chi cục Quản lý chất lượng NLS&TS Lạng Sơn

Phúc đáp công văn số 75/QLCL-CL ngày 10/4/2019 của Chi cục về việc xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm; Sau khi trao đổi trực tiếp với Chi cục trưởng Chi cục quản lý chất lượng NLS&TS Lạng Sơn để làm rõ nội dung công văn số 75/QLCL-CL, Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản có ý kiến như sau:

1. Cơ sở sử dụng nguyên liệu là chân gà, chân vịt nhập khẩu, thực hiện hoạt động sơ chế (làm sạch, rút xương), đưa ra tiêu thụ (trong nước hoặc xuất khẩu) thì tùy theo qui mô, loại hình đăng ký kinh doanh cơ sở phải tuân thủ quy định hiện hành về quản lý an toàn thực phẩm theo Luật An toàn thực phẩm, Nghị định 15/2018/NĐ-CP, Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan khác (cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP...). Đồng thời phải chấp hành các qui định liên quan của pháp luật về thú y.

2. Cơ quan cấp giấy xác nhận kiến thức về ATTP cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản là cơ quan có thẩm quyền thẩm định điều kiện bảo đảm ATTP của cơ sở (khoản 1 Điều 18 Thông tư 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018). Theo phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chi cục xác định cơ quan có thẩm quyền cấp giấy xác nhận kiến thức về ATTP đối với cơ sở (nếu cơ sở có nhu cầu).

Đề nghị Chi cục nghiên cứu để triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- Phòng TTPC;
- Lưu: VT, CL 2.

**KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Lê Bá Anh

BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày **18** tháng 4 năm 2018

Số: **780**/QLCL-TTPC

V/v thực hiện Nghị định 15/2018/NĐ-CP

Kính gửi: Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Hải Phòng

Trả lời công văn số 51/QLCL-CL ngày 12/4/2018 của Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Hải Phòng về việc đề nghị hướng dẫn thực hiện Khoản 1 Điều 12 Nghị định 15/2018/NĐ-CP (gọi tắt là Nghị định 15), Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản có ý kiến như sau:

1. Các cơ sở quy định điểm b, c, d, đ Khoản 1 Điều 12 Nghị định 15 không thuộc đối tượng áp dụng của Thông tư 51/2014/TT-BNNPTNT. Do vậy, việc tổ chức ký cam kết đối với nhóm cơ sở này theo Thông tư nêu trên là không phù hợp.

2. Căn cứ vào Điều 68, 69 Luật ATTP, Khoản 2 Điều 12 Nghị định 15, hoạt động kiểm tra việc tuân thủ các yêu cầu tương ứng về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các cơ sở (quy định tại điểm b, c, d, đ và k Khoản 1 Điều 15) được duy trì thực hiện theo quy định tại Thông tư 45/2014/TT-BNNPTNT, tuân thủ Chỉ thị 20/CT-TTg của Thủ tướng và không trái với Nghị định 15 của Chính phủ.

Đề nghị Chi cục nghiên cứu thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT Lê Bá Anh (để biết);
- Phòng CLNS;
- Lưu: VT, TTPC.



BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2018

Số: 781/QLCL-TTPC

V/v hướng dẫn một số vướng mắc trong
việc kiểm tra điều kiện bảo đảm ATTP

Kính gửi: Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Nam Bộ

Trả lời công văn số 319/CCNB-CL ngày 28/3/2018 của Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Nam Bộ hướng dẫn một số vướng mắc trong việc kiểm tra điều kiện bảo đảm ATTP cơ sở sản xuất kinh doanh thủy sản xuất khẩu theo Thông tư 48/2013/TT-BNNPTNT (Thông tư 48), Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản có ý kiến như sau:

1. Các cơ sở không thuộc diện được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm ATTP theo Điểm k Khoản 1 Điều 12 Nghị định 15:

- Căn cứ để thực hiện kiểm tra theo Khoản 2 Điều 12 Nghị định 15:

Khoản 2 Điều 12 Nghị định 15 quy định các cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm phải tuân thủ các yêu cầu về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm tương ứng: bao gồm các điều kiện được quy định tại Chương IV của Luật An toàn thực phẩm; điều kiện kinh doanh thực phẩm được quy định tại các Nghị định của Chính phủ và các quy chuẩn kỹ thuật của Bộ Nông nghiệp và PTNT về điều kiện bảo đảm ATTP cơ sở sản xuất kinh doanh thủy sản. Theo quy định tại Điều 68 Luật An toàn thực phẩm, việc kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thực hiện theo quy định và không phân biệt đối tượng được thuộc diện cấp hay không thuộc diện được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

- Việc kiểm tra để bổ sung cơ sở vào Danh sách các thị trường mà Cơ quan thẩm quyền nước nhập khẩu có yêu cầu Cục kiểm tra, cấp chứng thư cho lô hàng xuất khẩu:

Sau khi nhận được văn bản đề nghị của cơ sở, Chi cục thực hiện thẩm tra hồ sơ và tổ chức kiểm tra theo quy định tại Thông tư 48 (không cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP) và báo cáo Cục tổng hợp, đề nghị Cơ quan thẩm quyền nước nhập khẩu bổ sung vào Danh sách nếu kết quả đạt yêu cầu. Hồ sơ và hình thức kiểm tra theo quy định tương ứng tại khoản 1 Điều 10 và điểm a khoản 1 Điều 12 Thông tư 48. Trong quá trình xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 48, Cục sẽ lưu ý đến trường hợp các cơ sở quy định tại Điểm k Khoản 1 Điều 12 Nghị định 15.

- Cấp Giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm:

Theo quy định tại Điều 21 Nghị định 66/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 quy định điều kiện đầu tư kinh doanh cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm, chủ cơ sở, người trực tiếp sản xuất thực phẩm có giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Do vậy, các cơ sở thuộc Điểm k Khoản 1 Điều 12 Nghị định 15 thực hiện xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm tại cơ quan quản lý nhà nước theo phân cấp quản lý giữa Trung ương và địa phương, trong đó, cơ quan Trung ương quản lý các cơ sở chế biến xuất khẩu.

2. Tần suất kiểm tra điều kiện ATTP

- Đối với các cơ sở đạt yêu cầu về điều kiện ATTP (hạng 1, 2, 3), tần suất kiểm tra là 01 lần trong 01 năm. Đối với các cơ sở không đạt yêu cầu về điều kiện ATTP (hạng 4), thời điểm kiểm tra lại tùy thuộc vào mức độ sai lỗi nhưng không quá 03 tháng kể từ thời điểm kiểm tra trước.

- Đối với trường hợp cơ sở đăng ký bổ sung sản phẩm (không thuộc nhóm sản phẩm tương tự đã được chứng nhận), đăng ký bổ sung vào thị trường có yêu cầu lập Danh sách, thay đổi chủ sở hữu hoặc sửa chữa, nâng cấp điều kiện sản xuất dẫn đến việc thay đổi khả năng xuất hiện các mối nguy về ATTP so với ban đầu, Chi cục tổ chức kiểm tra theo yêu cầu của cơ sở và yêu cầu của thị trường nhập khẩu.

3. Việc phân công và hướng dẫn thủ tục tiếp nhận hồ sơ trong trường hợp doanh nghiệp thuộc đối tượng quy định tại Khoản 8, 10 Điều 36 Nghị định 15:

- Đối với Khoản 8 Điều 36: Chi cục tiếp nhận hồ sơ đăng ký (nếu có) và trao đổi với doanh nghiệp cung cấp số liệu sản lượng các mặt hàng sản xuất, nếu mặt hàng doanh nghiệp sản xuất thuộc phạm vi quản lý của Chi cục có sản lượng lớn nhất thì thẩm định, cấp chứng nhận theo thủ tục quy định tại Chương II Thông tư 48.

- Đối với Khoản 10 Điều 36: Chi cục tiếp nhận hồ sơ và xác định nếu trong các sản phẩm cơ sở sản xuất có sản phẩm thuộc phạm vi quản lý của Chi cục thì Chi cục thực hiện thẩm định, cấp chứng nhận theo thủ tục quy định tại Chương II Thông tư 48.

Trong quá trình xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 48, Thông tư 45/2014/TT-BNNPTNT, Thông tư 51/2014/TT-BNNPTNT..., Cục sẽ lưu ý đến các đối tượng thuộc Khoản 8, 10 Điều 36 Nghị định 15.

Đề nghị Chi cục nghiên cứu thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Phó cục trưởng (để biết);
- Chi cục Trung Bộ;
- Phòng CLTS, CLNS;
- Lưu: VT, TTTPC.



BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2018

Số: 782/QLCL-TTPC

V/v thực hiện Nghị định 15/2018/NĐ-CP

Kính gửi: Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Hà Nội

Phúc đáp công văn số 458/QLCL-HC ngày 5/4/2018 của Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Hà Nội về việc vướng mắc, khó khăn trong triển khai Nghị định 15/2018/NĐ-CP (gọi tắt là Nghị định 15), Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản có ý kiến như sau:

1. Về việc xác định cơ sở sơ chế nhỏ lẻ theo quy định của Nghị định 15: Cục đã có văn bản 648/QLCL-TTPC ngày 2/4/2018 gửi Chi cục QLCL NLS và TS Tiền Giang trả lời về vấn đề này (xem văn bản tại địa chỉ: http://www.nafiqad.gov.vn/tai-lieu-pho-bien_t229c312)

2. Các cơ sở chỉ thực hiện ký hợp đồng thuê sản xuất, kho bãi lưu giữ thực phẩm và không trực tiếp thực hiện bất kỳ hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm thì không đáp ứng đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP theo quy định tại Khoản 1 Điều 34 Luật An toàn thực phẩm.

3. Theo quy định tại Khoản 27 Điều 2 Luật An toàn thực phẩm: “*Thực phẩm bao gói sẵn là thực phẩm được bao gói và ghi nhãn hoàn chỉnh, sẵn sàng để bán trực tiếp cho mục đích chế biến tiếp hoặc sử dụng để ăn ngay*”. Do vậy, các thực phẩm đáp ứng đầy đủ yêu cầu nêu trên của Luật thì được xem là thực phẩm bao gói sẵn, cụ thể:

- Bao gói hoàn chỉnh.

- Ghi nhãn đáp ứng quy định tại Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.

- Được bán trực tiếp cho người tiêu dùng (chế biến tiếp hoặc sử dụng để ăn ngay).

Đề nghị Chi cục nghiên cứu thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT Lê Bá Anh (để biết);
- Phòng CLTS, CLNS;
- Lưu: VT, TTPC.



**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2018

Số: 782/QLCL-TTPC

V/v thực hiện Nghị định 15/2018/NĐ-CP

Kính gửi: Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Hà Nội

Phúc đáp công văn số 458/QLCL-HC ngày 5/4/2018 của Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Hà Nội về việc vướng mắc, khó khăn trong triển khai Nghị định 15/2018/NĐ-CP (gọi tắt là Nghị định 15), Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản có ý kiến như sau:

1. Về việc xác định cơ sở sơ chế nhỏ lẻ theo quy định của Nghị định 15: Cục đã có văn bản 648/QLCL-TTPC ngày 2/4/2018 gửi Chi cục QLCL NLS và TS Tiền Giang trả lời về vấn đề này (xem văn bản tại địa chỉ: http://www.nafiqad.gov.vn/tai-lieu-pho-bien_t229c312)

2. Các cơ sở chỉ thực hiện ký hợp đồng thuê sản xuất, kho bãi lưu giữ thực phẩm và không trực tiếp thực hiện bất kỳ hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm thì không đáp ứng đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP theo quy định tại Khoản 1 Điều 34 Luật An toàn thực phẩm.

3. Theo quy định tại Khoản 27 Điều 2 Luật An toàn thực phẩm: "*Thực phẩm bao gói sẵn là thực phẩm được bao gói và ghi nhãn hoàn chỉnh, sẵn sàng để bán trực tiếp cho mục đích chế biến tiếp hoặc sử dụng để ăn ngay*". Do vậy, các thực phẩm đáp ứng đầy đủ yêu cầu nêu trên của Luật thì được xem là thực phẩm bao gói sẵn, cụ thể:

- Bao gói hoàn chỉnh.

- Ghi nhãn đáp ứng quy định tại Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.

- Được bán trực tiếp cho người tiêu dùng (chế biến tiếp hoặc sử dụng để ăn ngay).

Đề nghị Chi cục nghiên cứu thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT Lê Bá Anh (để biết);
- Phòng CLTS, CLNS;
- Lưu: VT, TTPC.



BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2018

Số: 805/QLCL-TTPC
V/v thực hiện Nghị định 15/2018/NĐ-CP

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Ngãi

Phúc đáp công văn số 749/SNN-QLCL ngày 15/3/2018 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Ngãi về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ (gọi tắt là Nghị định 15), Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản có ý kiến như sau:

1. Theo quy định tại Khoản 8, 9 Điều 3 Nghị định 15, cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ, cơ sở sơ chế nhỏ lẻ là cơ sở có “*quy mô hộ gia đình, hộ cá thể*”. Do vậy, nếu cơ sở sản xuất ban đầu, cơ sở sơ chế được Phòng Tài chính-Kế hoạch, Ủy ban nhân dân huyện cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, theo quy định tại Nghị định 78/2015/NĐ-CP ngày của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp có thể xem là “*quy mô hộ gia đình*” và là cơ sở nhỏ lẻ (Trường hợp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thì cơ sở không còn ở “*quy mô hộ gia đình, hộ cá thể*” và không được xem là cơ sở nhỏ lẻ).

2. Việc kiểm tra các cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm nay thuộc đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 12 Nghị định 15:

- Theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 Nghị định 15, các cơ sở thuộc Khoản 1 Điều 12 Nghị định 15 phải tuân thủ các yêu cầu về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm tương ứng là các điều kiện được quy định tại Chương IV của Luật An toàn thực phẩm; điều kiện kinh doanh thực phẩm được quy định tại các Nghị định của Chính phủ và các quy định của Bộ quản lý chuyên ngành.

- Theo quy định tại Điều 68 Luật An toàn thực phẩm, việc kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thực hiện theo quy định và không phân biệt đối tượng được thuộc diện cấp hay không thuộc diện được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

Theo đó, trong khi chờ Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 45/2014/TT-BNNPTNT ban hành, Quý Sở chỉ đạo các đơn vị chuyên môn trực thuộc thực hiện kiểm tra các cơ sở thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Thông tư 45/2014/TT-BNNPTNT nhưng không trái với Nghị định 15 và Chỉ thị 20/CT-TTg của Thủ tướng.

3. Lấy mẫu giám sát tại cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại Thông tư 08/2016/TT-BNNPTNT:

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 2 Thông tư 08/2016/TT-BNNPTNT quy định giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản, đối tượng giám sát là các sản phẩm nông lâm thủy sản lưu thông, tiêu thụ trong nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (không phân biệt cơ sở thuộc Khoản 1 Điều 2 Nghị định 15) nhằm cảnh báo, phòng ngừa và ngăn chặn sự cố an toàn thực phẩm trước khi phân phối đến người tiêu dùng.

4. Xác định sản phẩm có sản lượng lớn nhất:

Theo quy định tại Điều 12 Thông tư 45/2014/TT-BNNPTNT, cơ quan kiểm tra phải thống kê các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý. Số liệu thống kê là căn cứ để cơ quan kiểm tra xác định sản lượng sản phẩm nào lớn nhất.

5. Quy định kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu theo quy định tại Chương VI Nghị định 15 và Thông tư 27/2017/TT-BNNPTNT về hướng dẫn kiểm tra chất lượng, an toàn thực phẩm muối nhập khẩu khác nhau:

Nghị định 15 là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn. Do đó, việc kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm muối nhập khẩu sẽ thực hiện theo quy định tại Chương VI Nghị định 15.

Hiện nay, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm có nội dung trái hoặc không còn phù hợp với nội dung Nghị định 15 và thực hiện sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ ban hành, trong đó có Thông tư 27/2017/TT-BNNPTNT.

6. Chuyển đổi cơ quan quản lý về an toàn thực phẩm đối với cơ sở sau khi Nghị định 15 có hiệu lực:

Các cơ quan quản lý có trách nhiệm phối hợp chuyển giao quản lý về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm của cơ sở theo nguyên tắc Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm có hiệu lực đến hết thời hạn cấp và thông báo tới cơ sở việc thay đổi cơ quan quản lý mới để thực hiện theo quy định.

7. Hướng dẫn thủ tục cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đối với các trường hợp bị mất, bị hỏng, thất lạc,... khi vẫn còn hiệu lực:

Chương IV Thông tư liên tịch 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 9/4/2014 không quy định thủ tục cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đối với các trường hợp bị mất, bị hỏng, thất lạc,... khi vẫn còn hiệu lực. Khi tổ chức, cá nhân có yêu cầu, cơ quan cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm tạo điều kiện cấp bản sao/trích lục bản sao cho người đề nghị và không thu phí.

8. Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản đang chủ trì, phối hợp với các đơn vị xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 45/2014/TT-BNNPTNT trong đó sẽ nghiên cứu và lấy ý kiến của các đơn vị liên quan đối với đề xuất của quý Sở.

Đề nghị quý Sở nghiên cứu, hướng dẫn đơn vị trực thuộc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các PCT (để biết);
- Sở NN và PTNT tỉnh/thành phố (để biết);
- Chi cục QLCL NLTS tỉnh/thành phố (để t/h);
- Các Phòng CLNS, CLTS;
- Lưu: VT, TTPC.



CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Như Tiệp



**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày **19** tháng 4 năm 2018

Số: **809**/QLCL-TTPC
V/v quản lý cơ sở sơ chế chế biến
thực phẩm không có giấy đăng ký KD

Kính gửi: Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Ninh Bình

Phúc đáp công văn số 23/QLCL-CL ngày 05/4/2018 của Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Ninh Bình về việc hướng dẫn quản lý cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm không có giấy đăng ký kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản có ý kiến như sau:

Theo quy định của Luật Đầu tư số 67/2014/QH13; Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện số 03/2016/QH14 thì sơ chế, chế biến thực phẩm là kinh doanh có điều kiện; các Nghị định của Chính phủ (Nghị định 118/2015/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật đầu tư, Nghị định 78/2015/NĐ-CP về đăng ký doanh nghiệp) qui định các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm (bao gồm cơ sở sơ chế, chế biến nông, lâm, ngư nghiệp, làm muối) đều phải thực hiện đăng ký kinh doanh.

Để quản lý đối với các trường hợp cơ sở sơ chế, chế biến không có Giấy đăng ký kinh doanh, Cơ quan quản lý về ATTP thực hiện:

- Đề nghị cơ quan quản lý về đăng ký kinh doanh xử lý vi phạm đối với hành vi không có Giấy đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật (Điều 41 Nghị định 50/2016/NĐ-CP ngày 1/6/2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư; Điều 6 Nghị định 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

và Nghị định 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 185/2013/NĐ-CP). Thông báo cho cơ quan địa phương ngăn chặn hành vi kinh doanh khi chưa thực hiện đăng ký kinh doanh.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra hàng năm trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định (Điểm a Khoản 2 Điều 69 Luật ATTP) và tổ chức thanh tra đột xuất nếu có dấu hiệu vi phạm an toàn thực phẩm và xử lý vi phạm (nếu có) theo qui định của pháp luật.

Đề nghị Chi cục nghiên cứu thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT Lê Bá Anh (để biết);
- Lưu: VT, TTPC.



BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **820** /QLCL-CL2
V/v cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ
điều kiện bảo đảm ATTP

Hà Nội, ngày **10** tháng 5 năm 2019

Kính gửi: Chi cục Quản lý chất lượng NLS&TS Quảng Bình

Phúc đáp công văn 93/QLNLTS-QLCL ngày 04/5//2019 của Chi cục về việc cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP) theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT, Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản có ý kiến như sau:

1. Nguyên tắc chung, đối với cơ sở sản xuất kinh doanh đã được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện bảo đảm ATTP nhưng mở rộng sản xuất kinh doanh các sản phẩm khác (cùng cơ quan quản lý, cấp Giấy chứng nhận ATTP) thì việc thẩm định xếp loại cơ sở theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 6 của Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT; Sau khi thẩm định, thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện bảo đảm ATTP theo quy định tại khoản 4, Điều 17 Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT.

2. Trường hợp cơ sở sản xuất nhiều loại thực phẩm thuộc quản lý của từ 2 cơ quan quản lý chuyên ngành trở lên thì chủ cơ sở đăng ký theo quy định tại khoản 8, Điều 36 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018. Trường hợp cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh nhiều loại thực phẩm thuộc quản lý của từ 2 cơ quan quản lý chuyên ngành trở lên thì chủ cơ sở đăng ký theo quy định tại khoản 10, Điều 36 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018

3. Trường hợp cụ thể đối với trà gai leo, kẹo giải rượu... thì tùy theo mục đích sử dụng (thực phẩm thông thường, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, dược phẩm, dược liệu) cơ sở phải đăng ký và được quản lý bởi các quy định pháp luật khác nhau. Đề nghị Chi cục nghiên cứu văn bản số 658/QLCL-CL2 ngày 12/4/2019 của Cục (gửi kèm) để triển khai thực hiện.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, CL 2.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Lê Bá Anh



BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2019

Số: 658/QLCL-CL2
V/v cấp chứng nhận cơ sở đủ điều
kiện bảo đảm ATTP

Kính gửi: Chi cục Quản lý chất lượng NLS&TS Quảng Trị

Phúc đáp công văn 87/QLNLS-QLCL ngày 26/3/2019 của Chi cục về việc hỏi đáp quản lý, cấp chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP), Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản có ý kiến như sau:

1. Về các sản phẩm cao thực vật (như cao chè vàng, cao hà thủ ô, cao điệp hạ châu), tỏi đen, đông trùng hạ thảo khô:

- Nếu cơ sở sản xuất sản phẩm với mục đích làm dược phẩm, dược liệu thì thực hiện theo quy định của Luật Dược;

- Nếu cơ sở sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe thì thuộc trách nhiệm của ngành y tế quản lý theo quy định của Nghị định 15/2018/NĐ-CP.

- Nếu cơ sở sản xuất sản phẩm để dùng làm thực phẩm thông thường thì việc quản lý đối với cơ sở thuộc trách nhiệm của ngành nông nghiệp theo quy định tại Mục XVII, Phụ lục III, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

Cơ sở sản xuất sản phẩm phải chịu trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật tương ứng khi công bố mục đích sử dụng, công bố sản phẩm.

2. Các sản phẩm thực phẩm đáp ứng quy định tại Khoản 1 Điều 3 Nghị định 15/2018/NĐ-CP thì thuộc nhóm thực phẩm bảo vệ sức khỏe. Căn cứ vào Khoản 2 Điều 11 Nghị định 15/2018/NĐ-CP, điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế. Việc cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đạt yêu cầu Thực hành sản xuất tốt (GMP) do ngành Y tế thực hiện.

- Trước ngày 01/7/2019, việc cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm cho cơ sở sản xuất nhiều loại sản phẩm thuộc quản lý của từ 02 cơ quan quản lý chuyên ngành trở lên (trong đó có thực phẩm bảo vệ sức khỏe) được thực hiện theo nguyên tắc quy định tại Khoản 8, Điều 36 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

- Sau ngày 01/7/2019, cơ sở sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe phải đáp ứng yêu cầu Thực hành sản xuất tốt (GMP) theo quy định tại Điều 28, Điều 29 của Nghị định 15/2018/NĐ-CP. Cũng theo quy định tại điểm k, khoản 1, Điều 12 của Nghị định 15/2018/NĐ-CP, nếu cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận Thực hành sản xuất tốt (GMP) thì sẽ không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm.

Nhằm có sự thống nhất cơ quan quản lý trước và sau ngày 1/7/2019, tránh gây phiền hà cho cơ sở, đề nghị Chi cục chủ động đề xuất Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo Ban chỉ đạo liên ngành ATTP ở địa phương để thống nhất cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với cơ sở vừa sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe vừa sản xuất sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành nông nghiệp, đảm bảo theo đúng các nguyên tắc phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tại Điều 36 của Nghị định 15/2018/NĐ-CP.

3. Về hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện bảo đảm ATTP theo quy định của Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT:

- Theo quy định tại Nghị định 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 66/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp đã bãi bỏ điều kiện về Giấy xác nhận kiến thức về ATTP của chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Thông tư 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018, Quyết định số 751/QĐ-BNN-QLCL ngày 06/3/2019 công bố thủ tục hành chính thay thế lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm thủy sản thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn không yêu cầu phải cung cấp Giấy xác nhận kiến thức về ATTP trong thành phần hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện bảo đảm ATTP.

Tuy nhiên, trường hợp cơ sở có nhu cầu cấp Giấy xác nhận kiến thức ATTP (vì giấy xác nhận kiến thức là một trong những bằng chứng chứng minh chủ cơ sở, người sản xuất kinh doanh thực phẩm tuân thủ quy định về kiến thức ATTP), đề nghị Chi cục tham khảo nội dung trả lời của Cục về vấn đề này tại văn bản số 573/QLCL-CL2 ngày 01/4/2019, đã được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Cục tại địa chỉ: http://www.nafiqad.gov.vn/cong-van-573qlclcl2-tra-loi-chi-cuc-qlcl-nlsandts-ninh-thuan-vv-cap-giay-chung-nhan-co-so-du-dieu-kien-attp_t221c316n4033.

Đề nghị Chi cục nghiên cứu, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- PCT. Phùng Hữu Hào (để biết);
- Phòng TTPC;
- Lưu: VT, CL 2.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Lê Bá Anh

BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **945**/QLCL-CL2
V/v hướng dẫn thực hiện Thông tư
38/2018/TT-BNNPTNT

Hà Nội, ngày **28** tháng 5 năm 2019

Kính gửi: Chi cục Quản lý chất lượng NLS&TS Bình Định

Phúc đáp công văn số 245/QLCL-CL ngày 19/4/2019 của Chi cục về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư 38/2018/TT-BNNPTNT, Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản có ý kiến như sau:

1. Việc báo cáo khắc phục sai lỗi của cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản được quy định tại khoản 3 Điều 24.

- Các mẫu biên bản thẩm định điều kiện bảo đảm ATTP cơ sở thu gom, sơ chế, chế biến, bảo quản, kinh doanh nông lâm thủy sản (ban hành kèm theo Phụ lục II, III Thông tư 38/2018/TT-BNNPTNT) đều có nội dung “Diễn giải sai lỗi và thời hạn khắc phục” tương ứng với từng nhóm chỉ tiêu đánh giá. Khi tiến hành thẩm định thực tế tại cơ sở, tùy theo mức độ sai lỗi, đoàn thẩm định ghi cụ thể sai lỗi và thống nhất với cơ sở thời hạn phù hợp để khắc phục sai lỗi. Cơ sở có sai lỗi (không phụ thuộc xếp hạng A, B, C) đều phải báo cáo kết quả khắc phục sai lỗi đã nêu trong biên bản thẩm định.

- Cơ sở có thể gửi báo cáo khắc phục từng sai lỗi hoặc báo cáo tổng hợp khắc phục một số sai lỗi, tuy nhiên thời hạn khắc phục sai lỗi phải đúng với thời hạn ghi trong biên bản thẩm định.

2. Về nhóm chỉ tiêu số 9 tại mẫu Biên bản 2.2 (ban hành kèm theo Phụ lục III Thông tư 38/2018/TT-BNNPTNT):

Mẫu Biên bản 2.2 dùng để thẩm định điều kiện bảo đảm ATTP cơ sở thu gom, sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT, không chỉ căn cứ vào Quy chuẩn kỹ thuật QCVN 02-02:2009/BNNPTNT: cơ sở SXKD thủy sản - chương trình quản lý chất lượng theo nguyên tắc HACCP. Cụm từ SOP vệ sinh hay SSOP đều là viết tắt của cụm từ Sanitation Standard Operating Procedure: Quy phạm vệ sinh. Do vậy việc thẩm định, đánh giá là như nhau.

Đề nghị Chi cục nghiên cứu để triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT Lê Bá Anh (để biết);
- Phòng TTPC; CL1;
- Lưu: VT, CL2.

CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Như Tiệp

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 24 tháng 5 năm 2018

Số: 1060/QLCL-TTPC

V/v hướng dẫn vướng mắc trong việc thực
hiện Nghị định 15/2018/NĐ-CP

Kính gửi: Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Trà Vinh

Trả lời công văn số 26/CCQLCL ngày 15/5/2018 của Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Trà Vinh về việc hướng dẫn một số vướng mắc trong việc thực hiện Nghị định 15/2018/NĐ-CP, Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản có ý kiến như sau:

1. Cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh được xem là cơ sở sơ chế nhỏ lẻ theo quy định tại Khoản 9 Điều 3 Nghị định 15/2018/NĐ-CP do đó không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm. Về vấn đề phương thức quản lý, Cục đã có văn bản số 680/QLCL-TTPC trả lời Chi cục quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Bình Thuận (chi tiết xem tại website <http://www.nafiqad.gov.vn> mục tài liệu phổ biến)

2. Cơ sở sản xuất giá đỗ có giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, tương tự được xem là cơ sở sơ chế nhỏ lẻ.

3. Khái niệm quy mô hộ gia đình, hộ cá thể quy định tại Khoản 9 Điều 3 Nghị định 15/2018/NĐ-CP, Chi cục có thể nghiên cứu các quy định, đặc biệt Điều 66 Nghị định 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp để xác định công ty TNHH MTV chỉ sử dụng 02 lao động sơ chế nông sản có nằm trong quy định tại Khoản 9 Điều 3 hay không.

Đề nghị Chi cục nghiên cứu thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT Lê Bá Anh (để biết);
- Lưu: VT, TTPC.

CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Như Tiệp

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QLCL-CL2
V/v xác nhận kiến thức
về an toàn thực phẩm

Hà Nội, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty Cổ phần Thương Mại Bách Hóa Xanh

Phúc đáp công văn số 18/2020/BHX/CV-QA ngày 27/8/2020 của Công ty liên quan xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm, Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản có ý kiến như sau:

Theo quy định tại khoản 9, Điều 36 và khoản 4, Điều 39, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ, việc quản lý an toàn thực phẩm đối với trung tâm thương mại, cửa hàng tiện ích, các cơ sở thuộc hệ thống dự trữ, phân phối; cơ sở kinh doanh nhiều loại sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của từ 2 cơ quan quản lý chuyên ngành trở lên do ngành Công Thương quản lý.

Đề nghị Công ty liên hệ với Sở Công Thương thành phố Hồ Chí Minh hoặc Vụ Khoa học công nghệ, Bộ Công Thương để được hướng dẫn thực hiện các yêu cầu về quản lý an toàn thực phẩm và điều kiện kinh doanh.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, CL 2.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Lê Bá Anh

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1591/QLCL-TTPC**

V/v thực hiện Nghị định 15/2018/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 06 tháng 7 năm 2018

Kính gửi: Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Đồng Tháp

Trả lời công văn số 824/QLCL-CL ngày 26/6/2018 của Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Đồng Tháp về việc đề nghị hướng dẫn thực hiện Nghị định 15/2018/NĐ-CP (gọi tắt là Nghị định 15), Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản có ý kiến như sau:

1. Về vấn đề Giấy chứng nhận được xem là tương đương với các Giấy chứng nhận theo quy định tại Điểm k Khoản 1 Điều 12 Nghị định 15: Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản đã có văn bản số 501/QLCL-TTPC ngày 14/3/2018 trả lời Sở NN và PTNT Hải Phòng (xem văn bản được đăng tải trên website của Cục tại địa chỉ: http://www.nafiqad.gov.vn/tra-loi-so-nong-nghiep-va-phat-trien-nong-thon-hai-phong-ve-cong-tac-quan-ly-thuc-hien-theo-nghi-dinh-152018ndcp_t221c312n1693).

Nội dung của tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 9001:2008 quy định yêu cầu chung của hệ thống quản lý chất lượng, không có nội hàm quy định đảm bảo an toàn thực phẩm (phòng ngừa, ngăn chặn, giảm thiểu các nguy cơ gây mất an toàn thực phẩm). Do vậy, Giấy chứng nhận cơ sở phù hợp với các tiêu chuẩn nêu trên không được coi là tương đương với các Giấy chứng nhận theo quy định tại Điểm k Khoản 1 Điều 12 Nghị định 15. Tuy nhiên, Giấy chứng nhận cấp cho cơ sở phù hợp với tiêu chuẩn TCVN 5603:2008 (HACCP) bởi tổ chức chứng nhận hợp pháp của Việt Nam thì được xem tương đương.

2. Về việc tự công bố thực phẩm:

Theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 5 Nghị định 15, việc tự công bố sản phẩm bao gồm:

- Các chỉ tiêu an toàn thực phẩm do Bộ Y tế ban hành theo nguyên tắc quản lý rủi ro phù hợp với quy định quốc tế (các Thông tư, quy chuẩn kỹ thuật quy định danh mục chỉ tiêu, mức giới hạn tối đa cho phép trong thực phẩm,...); hoặc

- Các chỉ tiêu an toàn theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn tương ứng do tổ chức, cá nhân công bố trong trường hợp chưa có quy định của Bộ Y tế.

Do vậy, các chỉ tiêu an toàn thực phẩm được quy định tại các văn bản do Bộ Y tế ban hành là các chỉ tiêu bắt buộc trong hồ sơ tự công bố thực phẩm, các chỉ tiêu khác (chỉ tiêu về chất lượng,...) không bắt buộc công bố theo Nghị định 15, nhưng cần tuân thủ quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật tương ứng (Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa,...).

Đề nghị Chi cục nghiên cứu thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT Lê Bá Anh (để biết);
- Lưu: VT, TTPC.



Nguyễn Như Tiệp

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1509**QLCL-TTPC
V/v hướng dẫn một số nội dung vướng mắc

Hà Nội, ngày **20** tháng 7 năm 2018

Kính gửi: Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Tiền Giang

Trả lời công văn số 455/CCQLCL-QLCL ngày 13/7/2018 của Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Tiền Giang về việc hướng dẫn quy mô cơ sở giết mổ, gửi mẫu thanh tra và sử dụng chất làm chín trái cây, Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản có ý kiến như sau:

1. Về cơ sở giết mổ nhỏ lẻ:

Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản đã có công văn số 805/QLCL-CL ngày 19/4/2018 trả lời Sở Nông nghiệp và PTNT Quảng Ngãi và công văn 1060/QLCL-CL ngày 24/5/2018 trả lời Chi cục QLCL NLS&TS Trà Vinh về vấn đề này (chi tiết nội dung văn bản xem tại website <http://www.nafiqad.gov.vn>, mục tài liệu phổ biến).

2. Về phòng kiểm nghiệm được chỉ định:

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 45 Luật An toàn thực phẩm, việc kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ hoạt động quản lý nhà nước được thực hiện tại cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm do Bộ trưởng Bộ quản lý ngành chỉ định.

Theo đó, phòng kiểm nghiệm chỉ tiêu an toàn thực phẩm được chỉ định là những phòng kiểm nghiệm được Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương chỉ định.

3. Về chất làm chín trái cây:

Theo quy định tại Luật bảo vệ và kiểm dịch thực vật, chất làm chín trái cây được phép sử dụng tại Việt Nam phải có tên trong Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam.

Sản phẩm HPC-97 HXN không có trong Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam (Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 03/2018/TT-BNNPTNT ngày 9/2/2018 ban hành Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng, cấm sử dụng tại Việt Nam) thì không được sử dụng cho mục đích làm chín trái cây.

Đề nghị Chi cục nghiên cứu thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT Lê Bá Anh (để biết);
- Lưu: VT, TTPC.



**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 27 tháng 8 năm 2018

Số: 1747/QLCL-TTPC
V/v thực hiện Nghị định 15/2018/NĐ-CP

Kính gửi: Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Điện Biên

Trả lời công văn số 161/QLCL-CL ngày 16/8/2018 của Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Điện Biên về những vướng mắc trong thực hiện Nghị định 15/2018/NĐ-CP (gọi tắt là Nghị định 15), Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản có ý kiến như sau:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định 15, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm phải có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm khi hoạt động, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định 15.

Do đó, các cơ sở chế biến thực phẩm (không phân biệt quy mô) không thuộc các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định 15 thì thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

Đề nghị Chi cục nghiên cứu thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT Lê Bá Anh (để biết);
- Lưu: VT, TTPC.

CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Như Tiệp

BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Số: /QLCL-CL2
V/v hướng dẫn triển khai Thông tư
38/2018/TT-BNNPTNT và Thông tư
17/2018/TT-BNNPTNT

Hà Nội, ngày tháng năm

Kính gửi: Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Bình Định

Phúc đáp công văn số 400/QLCL-CL2 ngày 17/6/2019 của Chi cục về việc hướng dẫn triển khai Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT và Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT, Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản có ý kiến như sau:

1. Về thẩm định định kỳ đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm:

Việc thẩm định định kỳ đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm đã được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thực hiện theo quy định của Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT. Các đối tượng “*Cơ sở đã được cấp một trong các Giấy chứng nhận: Thực hành sản xuất tốt (GMP), Hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn (HACCP), Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000, Tiêu chuẩn thực phẩm quốc tế (IFS), Tiêu chuẩn toàn cầu về an toàn thực phẩm (BRC), Chứng nhận hệ thống an toàn thực phẩm (FSSC 22000) hoặc tương đương còn hiệu lực*” không thuộc đối tượng điều chỉnh của Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT. Vì vậy, không có cơ sở pháp lý thực hiện thẩm định định kỳ.

2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đã được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm, sau đó các cơ sở này lại được cấp một trong các Giấy chứng nhận quy định tại điểm e khoản 1 Điều 2 Thông tư 38/2018/TT-BNNPTNT: Thực hiện theo mục 1 của văn bản này.

3. Về kiểm tra việc ký cam kết theo Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT, việc khám sức khỏe và xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm:

- *Kiểm tra cơ sở*: Thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 5 của Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT. Theo đó, cơ quan được phân công quản lý thực hiện theo kế hoạch kiểm tra được Ủy ban nhân dân các cấp phê duyệt hàng năm hoặc thực hiện kiểm tra đột xuất khi có sự cố về an toàn thực phẩm liên quan hoặc theo chỉ đạo của cơ quan cấp trên. Cơ quan được phân công quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm thực hiện xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện nội dung đã cam kết của các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm trình Ủy ban nhân dân các cấp phê duyệt và cấp kinh phí

thực hiện (quy định tại khoản 2, Điều 9 của Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT).

- Về khám sức khỏe: Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp, Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT không quy định việc khám sức khỏe đối với người lao động của cơ sở sản xuất thực phẩm ban đầu (trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng/khai thác thủy sản);

- Về xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm: Nghị định 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2019 sửa đổi Nghị định số 66/2016/NĐ-CP và Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT không quy định người lao động của cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm phải có giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm.

Đề nghị Chi cục lưu ý thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (đề b/c);
- Lưu: VT, CL2.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Lê Bá Anh

BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **2319**/QLCL-TTPC
V/v hướng dẫn nội dung vướng mắc trong
thực hiện Nghị định 15/2018/NĐ-CP

Hà Nội, ngày **05** tháng **11** năm **2018**

Kính gửi: Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Thanh Hóa

Trả lời công văn số 333/CCQLCL-QLCL ngày 24/10/2018 của Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Thanh Hóa về việc giải đáp thắc mắc trong việc thực hiện Nghị định 15/2018/NĐ-CP, Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản có ý kiến như sau:

Khoản 1 Điều 4 Nghị định 15/2018/NĐ-CP quy định tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm thực hiện tự công bố thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn.

Theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Luật an toàn thực phẩm, *chế biến thực phẩm* là quá trình xử lý thực phẩm đã qua sơ chế hoặc thực phẩm tươi sống theo phương pháp công nghiệp hoặc thủ công để tạo thành nguyên liệu thực phẩm hoặc sản phẩm thực phẩm.

Theo quy định tại khoản 27 Điều 2 Luật an toàn thực phẩm, *thực phẩm bao gói sẵn* là thực phẩm được bao gói và ghi nhãn hoàn chỉnh, sẵn sàng để bán trực tiếp cho mục đích chế biến tiếp hoặc sử dụng để ăn ngay.

Theo đó, thực phẩm nhập khẩu được chế biến theo qui định tại khoản 4 Điều 2 Luật An toàn thực phẩm và bao gói sẵn theo qui định tại khoản 27 Điều 2 Luật An toàn thực phẩm để tiêu thụ tại thị trường trong nước phải được các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm thực hiện tự công bố sản phẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định 15/2018/NĐ-CP.

Đề nghị Chi cục nghiên cứu thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT Lê Bá Anh (để biết);
- Lưu: VT, TTPC.

CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Như Tiệp

BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2500 /QLCL-TTPC

Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2018

V/v hướng dẫn một số nội dung vướng mắc
khi thực hiện Nghị định 15/2018/NĐ-CP và
Nghị định 115/2018/NĐ-CP

Kính gửi: Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Tiền Giang

Trả lời công văn số 777/CCQLCL-QLCL ngày 13/11/2018 của Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Tiền Giang về việc một số vấn đề vướng mắc khi thực hiện Nghị định 15/2018/NĐ-CP và Nghị định 115/2018/NĐ-CP, Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản có ý kiến như sau:

1. Về việc xác định cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố hay cơ sở chế biến thịt:

Theo quy định tại khoản 26 Điều 2 Luật an toàn thực phẩm, *thức ăn đường phố là thực phẩm được chế biến dùng để ăn, uống ngay, trong thực tế được thực hiện thông qua hình thức bán rong, bày bán trên đường phố, nơi công cộng hoặc những nơi tương tự.*

Theo đó, Chi cục căn cứ hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của cơ sở để xác định là cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố hay cơ sở chế biến.

Trường hợp không xác định được, đề nghị Chi cục trao đổi với Chi cục an toàn thực phẩm (hoặc báo cáo Ban chỉ đạo an toàn thực phẩm tỉnh) để thống nhất cơ quan quản lý đảm bảo nguyên tắc một cơ sở chỉ có một cơ quan quản lý kiểm tra về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm.

2. Về việc quản lý cơ sở chế biến muối:

Theo quy định tại khoản 9 Điều 3 Nghị định 40/2017/NĐ-CP ngày 5/4/2017 về quản lý sản xuất, kinh doanh muối: *Chế biến muối là quá trình sử dụng thiết bị, kỹ thuật để chế biến muối thô thành loại muối có chất lượng cao hơn: muối được bổ sung tăng cường vi chất i-ốt cần thiết cho sự tăng trưởng, phát triển của con người.*

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm, cơ sở chế biến thực phẩm (trừ trường hợp quy định tại điểm k khoản 1 Điều 12) phải có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm khi hoạt động.

Theo đó, cơ sở chế biến muối phải tuân thủ theo các quy định tại Nghị định 15/2018/NĐ-CP, Nghị định 40/2017/NĐ-CP và việc bổ sung I-ốt vào muối dùng để ăn trực tiếp, dùng trong chế biến thực phẩm được thực hiện theo Nghị

định 09/2016/NĐ-CP quy định về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Tuy nhiên, hiện nay, Bộ Y tế đang xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 09/2016/NĐ-CP theo yêu cầu tại Nghị quyết 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ theo hướng bãi bỏ quy định “muối dùng trong chế biến thực phẩm phải được tăng cường I-ốt”, chỉ nên khuyến khích doanh nghiệp chế biến thực phẩm sử dụng.

3. Về xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi không có giấy khám sức khỏe:

Điểm d Khoản 1 Điều 3 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 quy định “Chỉ xử phạt vi phạm hành chính khi có hành vi vi phạm hành chính do pháp luật quy định”.

Nghị định 115/2018/NĐ-CP ngày 4/9/2018 quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm không quy định xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi không có giấy khám sức khỏe hoặc giấy khám sức khỏe không đầy đủ hoặc hết hiệu lực. Do đó, không có căn cứ để xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi trên.

Đề nghị Chi cục nghiên cứu thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT Lê Bá Anh (để biết);
- Các Phòng CLNS, CLTS;
- Lưu: VT, TTPC.

CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Như Tiếp

Số: 2618/QLCL-TTPC
V/v thực hiện Nghị định 15/2018/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 07 tháng 12 năm 2018

Kính gửi: Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Điện Biên

Trả lời công văn số 227/QLCL-CL ngày 27/11/2018 của Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Điện Biên về một số vướng mắc trong thực hiện Nghị định 15/2018/NĐ-CP (gọi tắt là Nghị định 15), Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản có ý kiến như sau:

1. Đối với cơ sở chỉ sản xuất một loại sản phẩm thuộc ngành nông nghiệp và kinh doanh nhiều loại sản phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của từ 2 cơ quan quản lý chuyên ngành trở lên:

Theo quy định tại khoản 10 Điều 36 Nghị định 15, cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh nhiều loại sản phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của từ 2 cơ quan quản lý chuyên ngành trở lên thì tổ chức, cá nhân có quyền lựa chọn cơ quan chuyên ngành về an toàn thực phẩm để thực hiện các thủ tục hành chính.

Do đó, trong trường hợp này các sản phẩm của cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý của từ 2 cơ quan quản lý chuyên ngành trở lên, cơ sở có quyền lựa chọn cơ quan chuyên ngành về an toàn thực phẩm để thực hiện các thủ tục hành chính bảo đảm nguyên tắc một cơ sở sản xuất kinh doanh chỉ chịu sự quản lý của một cơ quan quản lý nhà nước.

2. Về cơ quan tiếp nhận bản tự công bố sản phẩm:

Cơ quan tiếp nhận bản tự công bố sản phẩm là cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ định theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 15.

3. Về việc thực hiện giám sát an toàn thực phẩm theo quy định tại Thông tư 08/2016/TT-BNNPTNT ngày 1/6/2016 quy định giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản:

Theo quy định tại Điều 2 Thông tư 08/2016/TT-BNNPTNT, đối tượng thực hiện giám sát là các nông sản thực phẩm được lưu thông, tiêu thụ tại chợ đầu mối, chợ đấu giá nông lâm thủy sản và cơ sở thu gom, phân phối nông lâm thủy sản, cơ sở chuyên doanh nông lâm thủy sản (chỉ kinh doanh các sản phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

Do đó, đề nghị Chi cục lưu ý đối tượng thực hiện giám sát được quy định tại Thông tư 08/2016/TT-BNNPTNT.

Đề nghị Chi cục nghiên cứu thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT Lê Bá Anh (đề biết);
- Lưu: VT, TTPC.



BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2681/QLCL-TTPC
V/v xử lý vi phạm ớt bột nhiễm Aflatoxin

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2018

Kính gửi: Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Kon Tum

Trả lời văn bản không số, không có ngày của Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Kon Tum về việc xử lý vi phạm ớt bột nhiễm nấm mốc Aflatoxin, Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản có ý kiến như sau:

1. Theo quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số QCVN 8-1:2011/BYT do Bộ Y tế ban hành đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm, giới hạn ô nhiễm Aflatoxin B1 trong ớt bột là 5 $\mu\text{g}/\text{kg}$ và Aflatoxin tổng số trong ớt bột là 10 $\mu\text{g}/\text{kg}$.

Nguyên nhân chính sinh ra độc tố Aflatoxin là điều kiện bảo quản trong quá trình sản xuất, chế biến, bảo quản, kinh doanh ớt bột khô không đảm bảo dẫn đến bị nhiễm nấm mốc *Aspergillus flavus*, *Aspergillus parasiticus*.

2. Khi phát hiện sản phẩm ớt bột nhiễm nấm mốc sinh Aflatoxin, Chi cục có thể áp dụng hành vi vi phạm tương ứng theo quy định tại Khoản 1 Điều 14 của Nghị định 115/2018/NĐ-CP.

Trường hợp có lấy mẫu kiểm nghiệm trong thanh tra, kiểm tra và kết quả phân tích sản phẩm tại Phòng kiểm nghiệm được chỉ định phát hiện dư lượng ô nhiễm Aflatoxin vượt quá giới hạn cho phép, Chi cục có thể áp dụng hành vi vi phạm quy định tại Khoản 7 Điều 22 Nghị định 115/2018/NĐ-CP để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Chi cục nghiên cứu thực hiện, trường hợp tiếp tục phát sinh vướng mắc trong xử lý vi phạm hành chính, Chi cục cần có thêm ý kiến hướng dẫn của Thanh tra Sở Nông nghiệp và PTNT./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT Lê Bá Anh (để biết);
- Phòng CLNS (để biết);
- Lưu: VT, TTPC.

CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Như Tiệp

BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2682 QLCL-TTPC
V/v quy định công bố hợp quy

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2018

Kính gửi: Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Tiền Giang

Trả lời công văn số 837/CCQLCL-QLCL ngày 10/12/2018 của Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Tiền Giang về việc hướng dẫn quy định công bố hợp quy, Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản có ý kiến như sau:

1. Tại Mục 3.2 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 151:2017/BNNPTNT (Cơ sở vắt sữa và thu gom sữa tươi - Yêu cầu để đảm bảo an toàn thực phẩm) quy định: Các tổ chức, cá nhân có hoạt động vắt sữa và thu gom sữa tươi trên lãnh thổ Việt Nam thực hiện công bố hợp quy và đăng ký hợp quy tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, nơi tổ chức, cá nhân đăng ký hoạt động sản xuất, kinh doanh.

2. Hiện nay, Thông tư 55/2012/TT-BNNPTNT đã hết hiệu lực. Do vậy, hoạt động công bố hợp quy thực hiện theo quy định tại Thông tư số 28/2012/TT-BKHHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và Thông tư số 02/2017/TT-BKHHCN ngày 31/3/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2012/TT-BKHHCN ngày 12/12/2012.

3. Trường hợp gặp khó khăn vướng mắc, Chi cục hướng dẫn Trung tâm sữa tươi nguyên liệu Củ Chi có văn bản gửi Cục Thú y (đơn vị chủ trì soạn thảo QCVN 151:2017/BNNPTNT và được Bộ Nông nghiệp và PTNT giao hướng dẫn chi tiết thực hiện Quy chuẩn này) để được hướng dẫn cụ thể.

Đề nghị Chi cục nghiên cứu và hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT Lê Bá Anh (để biết);
- Lưu: VT, TTPC.



Số: /BNN-QLCL
V/v trả lời kiến nghị của địa phương

Hà Nội, ngày tháng năm

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau

Phúc đáp văn bản số 1382/SNN-TS ngày 29/5/2019 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau về việc khó khăn, vướng mắc trong thực hiện công tác an toàn thực phẩm đối với tàu cá, cảng cá, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có ý kiến trả lời như sau:

1. Đối với tàu cá

- Ngày 21/11/2017, Quốc hội khóa 14 đã thông qua Luật thủy sản 2017. Luật có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2019. Tại điểm k khoản 1 Điều 60 của Luật Thủy sản 2017 quy định “*không có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định*” là một trong các hành vi khai thác thủy sản bất hợp pháp. Do vậy, theo đề nghị của Tổng cục Thủy sản, Bộ đã quy định đối tượng tàu cá có chiều dài trên 15 mét thuộc diện phải thẩm định, cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT hướng dẫn chi tiết Nghị định 15/2018/NĐ-CP về quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ (thay thế Thông tư 45/2014/TT-BNNPTNT).

- Biểu phí tại Điểm 3a Điều 5 của Thông tư 44/2018/TT-BTC ngày 7/5/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 286/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp quy định **phí thẩm định cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm** đối với cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản. Do vậy, trường hợp thẩm định không cấp giấy chứng nhận ATTP thì không thực hiện thu phí này.

- Về kiến nghị điều chỉnh hoặc hủy bỏ điểm b Khoản 3 Điều 17 Thông tư 38: Đề nghị Sở hướng dẫn chủ tàu cá không cần kê khai các thông tin không cần thiết liên quan đến hoạt động bảo đảm ATTP của tàu cá.

2. Đối với cảng cá

Tại mục 5, Phụ lục V (mẫu đơn đề nghị cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm) của Thông tư 38 quy định về thành phần hồ sơ đăng ký bao gồm: Giấy đăng ký kinh doanh hoặc quyết định thành lập. Do đó, các cảng cá Cà Mau đáp ứng điều kiện trên và các yêu cầu quy định tại các văn

bản quy phạm có liên quan thì được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo Thông tư 38. Trường hợp các cảng cá không có Giấy đăng ký kinh doanh hoặc quyết định thành lập thì không đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

Trên đây là ý kiến trả lời của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với kiến nghị của địa phương./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Tổng cục Thủy sản;
- Lưu: VT, QLCL.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Phùng Đức Tiến